

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2017/HSST
Ngày 22/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Lợi
2. Ông Lê Vũ Ngọc

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Minh Phương, Thư ký
Toà án nhân dân huyện Quảng Xương .

- Đại diện VKSND huyện Quảng Xương tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Mai - KSV

Ngày 22/11/2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quảng Khê, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/HSST ngày 02/10/2017 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Anh T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn U, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hoàng Văn T, sinh năm: 1962 và bà Hoàng Thị M, sinh năm: 1965; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 17/12/2013 bị áp dụng biện pháp đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm 05-06 của tỉnh Thanh Hóa thời gian 24 tháng. Đến ngày 19/5/2015 được Tòa án nhân dân huyện Nông Cống miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại và trở về địa phương.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 02/3/2017 đến ngày 08/3/2017 chuyển tạm giam đến nay, có mặt tại phiên toà.

2. Lê Văn T, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá; trình độ văn hoá: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lê Văn T, sinh năm: 1967 và bà Dương Thị L, sinh năm: 1971; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 01/3/2017 đến ngày 07/3/2017 chuyển tạm giam đến nay, có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do có mối quan hệ là bạn nghiện ma túy với nhau nên ngày 15/02/2017 T rủ T về nhà mình tại thôn U, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa để T đi bán ma túy đá cho T, đổi lại T được ăn ở và sử dụng ma túy đá cùng T. Khoảng 5h ngày 28/02/2017 Hoàng Anh T một mình thuê xe ôm lên khu vực ngã ba M, xã Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa tìm mua túy về sử dụng và bán kiếm lời. T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 800.000đ. Sau đó T mang gói ma túy về nhà mình rủ T cùng sử dụng, số ma túy còn lại T cất giấu dưới giường ngủ của mình để khi nào có ai hỏi mua thì san ra bán kiếm lời.

Khoảng 19h45' ngày 01/3/2017 khi T đang ở nhà thì có đối tượng nghiện là Lê Văn Đ, sinh năm 1993 ở thôn 2, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa dùng điện thoại di động gọi đến máy di động của T hỏi mua 300.000đ ma túy đá về sử dụng. T đồng ý bán và bảo Đ đi vào trong xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa thì có người đem ra bán. Sau đó T dùng điện thoại của mình gọi cho T (lúc này T đang chơi điện tử ở thôn U, xã Q, huyện Q) bảo T về nhà T lấy ma túy đem bán cho Đ. Do không biết Đ nên T bảo T gửi số điện thoại của Đ cho T liên hệ bán ma túy, khi T nhận tin số điện thoại cho T thì T biết đó là số điện thoại của Đ ở thôn 2, xã Q, huyện Q (T và Đ cũng là bạn nghiện với nhau). T đi bộ về nhà T, T đưa cho T 01 gói nhỏ ma túy đá, T dùng điện thoại của mình gọi cho Đ bảo Đ đi đến đầu con hẻm đối diện quán Internet ở thôn U, xã Q, huyện Q để nhận ma túy. Đến nơi hẹn, Đ đưa cho T 300.000đ, T cầm tiền bỏ vào túi quần phía sau đang mặc rồi đưa 01 gói ma túy đá cho Đ thì bị lực lượng CSĐT Công an huyện Quảng Xương bắt quả tang, thu giữ 01 gói ma túy đá trên tay của Đ (được niêm phong ký hiệu là M), cùng 300.000đ tiền Đ vừa trả cho T và 02 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia đã cũ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương không thu giữ gì.

Căn cứ vào lời khai của T và Đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra lệnh bắt và khám xét khẩn cấp nơi ở đối với T, kết quả phát hiện thu giữ tại giường nằm trong phòng ngủ của T 02 điện thoại di động (01 hiệu Nokia màu đen, đã cũ không có nắp phía sau; 01 hiệu K7G K11 màu đen đã cũ, ngoài ra còn thu giữ 05 vỏ túi ni lon nhỏ màu trắng(kích thước 1,5 x 1,5)cm.

Quá trình điều tra, Hoàng Anh T khai nhận: T thường lên ngã ba M, xã Q, Tp T, tỉnh Thanh Hóa mua ma túy của một người xe ôm không quen biết về sử dụng cùng T và bán kiếm lời. Ngoài lần bán ma túy đá cho Lê Văn Đ bị bắt quả tang như trên thì T và T còn bán ma túy đá cho Lê Văn Đ 02 lần khác cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 20h ngày 23/02/2017 Lê Văn Đ gọi điện thoại cho Hoàng Anh T hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ. T đồng ý bán ma túy cho Đ nên T đưa 01 gói ma túy đá cho T bảo T bán cho Đ. T nhận ma túy và mang ra đoạn đường liên xã thuộc thôn U, xã Q, huyện Q bán cho Đ lấy 300.000đ.

Lần thứ hai, vào khoảng 10h30' ngày 28/02/2017 Lê Văn Đ lại gọi điện thoại cho Hoàng Anh T hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ. T đồng ý bán ma

túy cho Đ nên T đưa 01 gói ma túy đá cho T bảo T bán cho Đ. T nhận ma túy và mang ra đoạn đường liên xã thuộc thôn U, xã Q, huyện Q bán cho Đ lấy 300.000đ.

Quá trình điều tra, T và T còn khai nhận nhiều lần bán ma túy đá cho các con nghiện khác nữa nhưng T và T không nhớ tên tuổi và địa chỉ cụ thể.

Đối với Lê Văn Đ có hành vi nhiều lần mua ma túy đá sử dụng, tuy nhiên bản thân Đ chưa có tiền án, tiền sự do vậy hành vi này chưa đến mức truy cứu truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ đồng thời tịch thu chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Đ; Đối tượng bán ma túy đá cho T ở khu vực ngã ba M, xã Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, quá trình điều tra không xác định được danh tính nên không có cơ sở xử lý.

Quá trình điều tra xác định, Hoàng Anh T, Lê Văn T là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, bản thân sống phụ thuộc vào gia đình không sở hữu tài sản riêng gì có giá trị.

Tại Kết luận giám định số 710 ngày 06/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì ký hiệu là M niêm phong gửi giám định có trọng lượng 0,105g, có Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định là 0,077g).

Ngày 13/10/2017, Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định hàm lượng đối với chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì ký hiệu là M niêm phong gửi giám định có trọng lượng 0,105g, có Methamphetaminen (mẫu vật còn lại sau giám định là 0,077g).

Tại bản Kết luận giám định số: 2382/MT-PC54 ngày 08/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong (ký hiệu là M gửi giám định có thành phần Methamphetamine), hàm lượng: 52,26% (năm hai phẩy hai sáu phần trăm); mẫu vật còn lại sau giám định là 0,032g (không phẩy không ba hai gam).

Tại bản Cáo trạng số 46/Cr- VKS ngày 18/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị can Hoàng Anh T, Lê Văn T về tội: *"mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên tội danh đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; Điều 33; Điều 53; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; Điểm a, b khoản 1 Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS xử phạt:

+ Hoàng Anh T từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù.

+ Lê Văn T từ 7 năm 6 sáu tháng tù đến 8 năm tù.

+ Về tang vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 0,032g (mẫu vật còn lại sau giám định); hàm lượng 52,26%, 05 vỏ túi ni lon màu trắng (kt 1,5x1,5)cm. Tịch thu phát mỗi sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia của T và 02 điện thoại di động của T (gồm 01 Nokia màu đen, đã cũ không có nắp phía sau, 01 hiệu KZG K11 màu nâu đen đã cũ). Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ là tiền T

mua bán ma túy mà có. Truy thu để Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền: 600.000đ T, T bán ma túy cho Đ hai lần trước đó.

+ Các bị cáo thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Anh T, Lê Văn T khai nhận:

Khoảng 19h45' ngày 01/3/2017 khi T đang ở nhà thì có đối tượng nghiện là Lê Văn Đ gọi đến máy di động của T hỏi mua 300.000đ ma túy đá về sử dụng. T đồng ý bán và gọi bảo T về nhà T lấy ma túy đem bán cho Đ, khi Đ đưa cho T 300.000đ, T cầm tiền và đưa 01 gói ma túy đá cho Đ thì bị lực lượng CSĐT Công an huyện Quảng Xương bắt quả tang, thu giữ 01 gói ma túy đá trên tay của Đ, cùng 300.000đ tiền Đ vừa trả cho T và 02 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia đã cũ. Khám xét nơi ở của T, lực lượng CSĐT Công an huyện Quảng Xương thu giữ tại giường nằm trong phòng ngủ của T 02 điện thoại di động(01 hiệu Nokia màu đen, đã cũ không có nắp phía sau; 01 hiệu K7G K11 màu đen đã cũ, ngoài ra còn thu giữ 05 vỏ túi ni lon nhỏ màu trắng (kích thước 1,5 x 1,5)cm.

Ngoài lần bán ma túy đá cho Lê Văn Đ bị bắt quả tang như trên thì T và T còn bán ma túy đá cho Lê Văn Đ 02 lần khác (20h ngày 23/02/2017 và khoảng 10h30' ngày 28/02/2017) và nhiều lần bán ma túy đá cho các con nghiện khác nữa nhưng T và T không nhớ tên tuổi và địa chỉ cụ thể.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cùng với Kết luận giám định số 2382/MT-PC54 ngày 08/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định có hàm lượng: 52,26%, mẫu vật còn lại sau giám định là 0,032g (không phẩy không ba hai gam). Do đó chấp nhận Cáo trạng và trình bày lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đối với Hoàng Anh T, Lê Văn T về tội danh và hình phạt là hoàn toàn chính xác đúng pháp luật.

Hội đồng Xét xử đủ cơ sở kết luận với Hoàng Anh T, Lê Văn T: Phạm tội: *"mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng: Vì động cơ tư lợi, các bị cáo đã có hành vi mua bán ma túy nhiều lần - Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội: Xâm phạm chế độ độc quyền quản lý, sử dụng của Nhà nước về các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy, xâm phạm sức khỏe, trật tự an toàn xã hội, dẫn đến nhiều hành vi phạm tội khác làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an trên địa bàn dân cư. Bản thân T, T lại là các đối tượng nghiện ma túy, do đó phải nghiêm trị hành vi phạm tội của bị cáo, tiếp tục cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo, phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Xét vai trò của các bị cáo: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn: Hoàng Anh T là người rủ rê, khởi xướng, bỏ tiền ra mua ma túy về bán và cũng là người thực hành tích cực nên giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Lê Văn T là người liên lạc, trao đổi việc mua bán ma túy nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Bản thân T lại có 01 tiền sự nên mức hình phạt phải cao hơn đối với T.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành các bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của cơ quan pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng, phấn đấu trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với Lê Văn Đ đã có hành vi mua ma túy để sử dụng trái phép nhiều lần nhưng Đ không có tiền án, tiền sự, chưa đến mức xử lý hình sự nên cơ quan điều tra đã xử lý hành chính để răn đe, giáo dục là phù hợp.

Về vật chứng:

- Số ma túy là có trọng lượng: 0,032 gam(mẫu vật còn lại sau giám định) ; hàm lượng: 52,26% là mặt hàng cấm; 05 vỏ túi ni lon màu trắng(kt 1,5x1,5)cm không có giá trị sử dụng - Cần tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 300.000đ là tiền T, T mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền: 600.000đ T, T bán ma túy cho Đ các ngày 23/02 2017 và 28/02/2017 mà có, cần Truy thu để Tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

- Tịch thu phát mãi sung công quỹ Nhà nước: 03 điện thoại di động của T và T (có biên bản kèm theo).

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Hoàng Anh T, Lê Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; Điều 53; Điều 33; Điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Xử phạt: - Hoàng Anh T 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 02/3/2017.

- Lê Văn T 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 01/3/2017.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: Số lượng Methamphetamine trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành (theo Biên bản giao nhận vật chứng, Tài sản ngày 13/11/2017 giữa Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); Tịch thu phát mãi sung công quỹ Nhà nước: 03 điện thoại di động: 01 điện thoại Nokia màu đen, không có mặt ốp sau, 01 điện thoại KZG K11 màu nâu, 01 điện thoại Nokia X1; Tiêu hủy 05 vỏ túi ni lon màu trắng (kt1,5x1,5) cm (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 24/7/2017 giữa Công an huyện Quảng Xương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương).

- Truy thu để tịch thu: 600.000đ của T và T do mua bán ma túy mà có - Mỗi bị cáo 300.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14; mục 1 phần I danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016)- Buộc Hoàng Anh T, Lê Văn T – mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Về Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND, CA huyện Quảng Xương;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương để thi hành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Cúc

